

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý vận hành nhà ở sinh viên tập trung
khu vực thành phố Cao Lãnh thuộc sở hữu nhà nước
trên địa bàn thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật nhà ở và Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 124/2016/TT-BTC ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về quản lý số tiền thu được từ cho thuê, cho thuê mua và bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước; thanh toán tiền chênh lệch khi thuê nhà ở công vụ và quản lý tiền thu được từ cho thuê nhà ở công vụ theo quy định tại Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Công văn số 195/SXD-QLN ngày 20/2/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý vận hành nhà ở sinh viên tập trung khu vực thành phố Cao Lãnh thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 3 năm 2019 và thay thế Quyết định số 380/QĐ-UBND-HC ngày 10/5/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Quy chế quản lý vận hành và sử dụng nhà ở sinh viên tập trung khu vực thành phố Cao Lãnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh; Giám đốc các Sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh; Thủ trưởng các đơn vị được giao quản lý vận hành; Tổ chức, các nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng; Cục Kiểm tra văn bản – Bộ TP;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT/TU; TT/HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- HĐND, UBND Tp. Cao Lãnh;
- HĐND, UBND Phường 6 và Hoà Thuận;
- LĐVP/UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh; Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, NC/ĐTXD.(MN)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Hùng

QUY CHẾ

**Quản lý nhà ở sinh viên tập trung khu vực thành phố Cao Lãnh
thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 06/2019/QĐ-UBND
ngày 11 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc quản lý, cho thuê, vận hành và khai thác nhà ở sinh viên tập trung khu vực thành phố Cao Lãnh thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (sau đây gọi tắt là nhà ở sinh viên).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với học sinh, sinh viên (sau đây gọi chung là sinh viên) tại các Trường Đại học, Cao đẳng và Trung cấp nghề trên địa bàn thành phố Cao Lãnh (gọi chung là cơ sở đào tạo) có nhu cầu thuê phòng nhà ở sinh viên và các tổ chức có liên quan đến việc quản lý vận hành, khai thác nhà ở sinh viên.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Đối tượng được thuê phòng nhà ở sinh viên

1. Đối tượng là học sinh, sinh viên tại các cơ sở đào tạo trên địa bàn thành phố Cao Lãnh có nhu cầu thuê phòng nhà ở sinh viên.

2. Trường hợp không đủ chỗ bố trí theo nhu cầu thì việc sắp xếp cho thuê nhà ở được thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

a) Sinh viên là anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động, thương binh, bệnh binh và người được hưởng chính sách như thương binh (xét theo thứ tự xếp hạng); sinh viên khuyết tật;

b) Sinh viên là con liệt sĩ;

c) Sinh viên là con thương binh và bệnh binh đã xếp hạng, con của người hưởng chính sách như thương binh (xét theo thứ tự xếp hạng); con của người có công;

d) Sinh viên là người dân tộc thiểu số hoặc có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;

đ) Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ;

e) Sinh viên mà gia đình thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo theo quy định hiện hành của Nhà nước;

g) Sinh viên nữ;

h) Sinh viên được xếp loại giỏi của học kỳ trước thời điểm xin thuê nhà;

i) Sinh viên năm đầu tiên;

k) Sinh viên tích cực tham gia các hoạt động do nhà trường, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội sinh viên hoặc các tổ chức xã hội tổ chức.

l) Những đối tượng khác do đơn vị quản lý vận hành xem xét, quyết định.

Ngoài ra, Đơn vị quản lý vận hành xem xét để xét duyệt đối với các sinh viên thuộc diện ưu tiên có từ 02 tiêu chí trở lên.

Điều 4. Điều kiện được thuê nhà ở sinh viên

1. Sinh viên có nhu cầu thuê nhà ở sinh viên phải làm đơn đề nghị theo mẫu quy định.

2. Ngoài đơn theo quy định tại khoản 1 Điều này, tùy theo từng đối tượng sẽ bổ sung thêm các giấy tờ sau:

a) Đối tượng nêu tại điểm đ, h, i, k khoản 2 Điều 3 phải có xác nhận của cơ sở đào tạo.

b) Đối tượng nêu tại điểm a (trừ sinh viên khuyết tật), b, c, d, e khoản 2 Điều 3 phải có giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng ưu tiên đó.

Điều 5. Trình tự, thủ tục cho sinh viên thuê phòng nhà ở sinh viên

1. Vào đầu năm học hằng năm, đơn vị quản lý vận hành nhà ở sinh viên có trách nhiệm thông báo cho các cơ sở đào tạo và trên phương tiện thông tin đại chúng về địa điểm, số lượng chỗ ở, giá cho thuê phòng, địa chỉ nhận đơn và thời hạn nhận đơn.

2. Các cơ sở đào tạo thông báo cho sinh viên đang theo học biết tại các kỳ thi tuyển sinh (niêm yết tại cơ sở đào tạo) và trong giấy báo nhập học về các thông tin liên quan đến việc thuê phòng của nhà ở sinh viên (các nội dung như địa điểm nhà ở, điện thoại liên hệ và trang web).

3. Sinh viên có nhu cầu thuê phòng ở có thể đăng ký trực tiếp trên trang web của đơn vị quản lý vận hành hoặc gửi đơn đề nghị kèm theo giấy tờ chứng minh thuộc diện ưu tiên (nếu có) đến đơn vị quản lý vận hành để xem xét cho thuê.

4. Đơn vị quản lý vận hành sắp xếp danh sách sinh viên theo thứ tự ưu tiên và thông báo đến các cơ sở đào tạo danh sách các đối tượng được thuê phòng.

5. Sinh viên được thuê phòng ở trực tiếp ký kết hợp đồng thuê phòng với đơn vị quản lý vận hành.

6. Hồ sơ và thời gian đăng ký thuê phòng.

a) Hồ sơ đăng ký thuê phòng gồm:

- Đơn đề nghị thuê phòng của nhà ở sinh viên (Phụ lục kèm theo).
- Giấy tờ chứng minh thuộc diện ưu tiên (nếu có).

b) Thời gian giải quyết cho sinh viên thuê phòng không quá 10 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ đăng ký.

7. Thời gian cho sinh viên thuê nhà ở sinh viên: không quá thời gian sinh viên tham gia học tập tại cơ sở đào tạo theo quy định.

Điều 6. Quản lý, sử dụng nhà ở sinh viên

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp là cơ quan đại diện chủ sở hữu của nhà ở sinh viên tập trung thành phố Cao Lãnh quyết định lựa chọn đơn vị quản lý vận hành nhà ở sinh viên theo quy định; Phê duyệt kế hoạch bảo trì, cải tạo, phá dỡ, xây dựng lại nhà ở sinh viên; quyết định giá thuê, nhà ở sinh viên.

2. Sở Xây dựng là cơ quan quản lý nhà ở sinh viên, có các quyền và trách nhiệm sau:

a) Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đơn vị quản lý vận hành nhà ở hoặc tự quyết định lựa chọn đơn vị quản lý vận hành nếu được giao thực hiện;

b) Thương thảo, ký kết hợp đồng với đơn vị quản lý, vận hành được lựa chọn trong thời gian 30 ngày kể từ ngày Ủy ban nhân dân Tỉnh phê duyệt kết quả lựa chọn. Thời gian hợp đồng tối đa không vượt quá 5 năm kể từ ngày ký hợp đồng.

c) Xây dựng giá cho thuê nhà ở sinh viên và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

d) Lập kế hoạch bảo trì, cải tạo hoặc xây dựng lại nhà ở sinh viên để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hoặc phê duyệt kế hoạch bảo trì nếu được giao thực hiện;

đ) Quản lý, kiểm tra, đôn đốc việc cho thuê, bảo hành, bảo trì, quản lý vận hành nhà ở sinh viên theo quy định;

e) Phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn, kiểm tra hoạt động thu, chi tài chính của đơn vị quản lý vận hành nhà ở sinh viên.

g) Kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm liên quan đến việc quản lý sử dụng nhà ở sinh viên.

3. Đơn vị quản lý vận hành là đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định lựa chọn, có các quyền và trách nhiệm sau:

a) Xây dựng, ban hành, công khai nội quy nhà ở sinh viên theo quy định;

b) Trực tiếp thực hiện cho thuê, vận hành khai thác (bao gồm nhà ở, công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình hạ tầng xã hội, các công trình dịch vụ phục vụ trong nhà ở sinh viên);

c) Tiếp nhận hồ sơ sinh viên có nhu cầu đăng ký thuê phòng nhà ở sinh viên theo đúng đối tượng, điều kiện theo thứ tự ưu tiên quy định tại Điều 3 và Điều 4 Quy chế này và sắp xếp chỗ ở cho sinh viên. Hàng tháng lập danh sách cụ thể số lượng sinh viên được bố trí thuê nhà ở sinh viên báo cáo Sở Xây dựng;

d) Ký kết hợp đồng cho thuê và thu tiền thuê phòng, chấm dứt và thanh lý hợp đồng thuê phòng theo đúng quy định của pháp luật về nhà ở;

đ) Trực tiếp thực hiện hoặc ký kết với các tổ chức, cá nhân để cung cấp các dịch vụ trong khu nhà ở sinh viên nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, thu hút sinh viên vào ở, tạo nguồn thu bù đắp chi phí quản lý vận hành, bảo trì nhà ở sinh viên theo quy định của pháp luật;

e) Phối hợp với các đoàn thể trong cơ sở đào tạo, địa phương và kêu gọi các tổ chức cá nhân tài trợ để tổ chức các hoạt động xã hội, phong trào phục vụ đời sống văn hóa, tinh thần cho sinh viên;

g) Tổ chức đăng ký tạm trú cho sinh viên và tổ chức bảo vệ an ninh khu vực nhà ở sinh viên;

h) Xây dựng các Quy chế phối hợp của đơn vị với cơ quan y tế, công an, cơ sở đào tạo và chính quyền địa phương để thực hiện các công tác về phòng chống dịch bệnh, phòng cháy, chữa cháy và đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cho khu vực nhà ở sinh viên;

i) Tuyên truyền, vận động sinh viên chấp hành nội quy sử dụng nhà ở sinh viên, kịp thời ngăn ngừa và có biện pháp xử lý các trường hợp vi phạm xảy ra trong khu nhà ở sinh viên;

k) Tổ chức các hoạt động giữ gìn vệ sinh môi trường và các hoạt động xã hội, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trong khu vực nhà ở sinh viên;

l) Định kỳ hàng tháng đánh giá tình hình chung và giải quyết các phản ánh, kiến nghị, đề xuất của sinh viên về những vấn đề liên quan đến quản lý, vận hành nhà ở sinh viên.

4. Điều kiện về chức năng và năng lực của đơn vị quản lý vận hành.

a) Được thành lập, hoạt động theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc Luật hợp tác xã và có chức năng quản lý vận hành nhà chung cư;

b) Phải có các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ về quản lý vận hành nhà chung cư bao gồm bộ phận kỹ thuật, dịch vụ, bảo vệ an ninh, vệ sinh, môi trường;

c) Có đội ngũ cán bộ, nhân viên đáp ứng yêu cầu về quản lý vận hành nhà ở bao gồm lĩnh vực xây dựng, kỹ thuật điện, nước, phòng cháy, chữa cháy, vận

hành trang thiết bị gắn với nhà chung cư và có giấy chứng nhận đã được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ về quản lý vận hành nhà chung cư theo quy định (điều kiện giấy chứng nhận được thực hiện khi có hướng dẫn cụ thể của Bộ Xây dựng đối với nhà ở sinh viên).

5. Nguyên tắc quản lý vận hành nhà ở sinh viên.

a) nhà ở sinh viên và các thiết bị phải được quản lý chặt chẽ trong quá trình quản lý, vận hành, sử dụng đúng mục đích và đảm bảo về yêu cầu ở, học tập, sinh hoạt bình thường của sinh viên;

b) Đảm bảo an ninh, an toàn vệ sinh, môi trường và phòng cháy chữa cháy trong nhà ở sinh viên;

c) Các khoản thu từ các dịch vụ trong nhà ở sinh viên sử dụng theo nguyên tắc đảm bảo chi phí quản lý vận hành và bảo trì, không vì mục đích lợi nhuận.

6. Kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa nhà ở sinh viên.

a) Kế hoạch bảo trì nhà ở sinh viên hàng năm:

- Nội dung lập kế hoạch bảo trì nhà ở sinh viên hàng năm trên cơ sở quy trình bảo trì được phê duyệt và hiện trạng công trình.

- Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch và dự toán bảo trì; Sở Xây dựng lập Kế hoạch và dự toán bảo trì; Đơn vị quản lý vận hành tổ chức thực hiện Kế hoạch bảo trì nhà ở sinh viên được phê duyệt.

b) Bảo dưỡng nhà ở sinh viên: Nội dung bảo dưỡng nhà ở sinh viên được thực hiện theo kế hoạch bảo trì hàng năm và quy trình bảo trì công trình xây dựng được phê duyệt.

c) Sửa chữa nhà ở sinh viên:

- Sửa chữa định kỳ công trình bao gồm sửa chữa hư hỏng hoặc thay thế bộ phận công trình, thiết bị lắp đặt vào công trình bị hư hỏng được thực hiện định kỳ theo quy định của quy trình bảo trì.

- Sửa chữa đột xuất công trình được thực hiện khi bộ phận công trình, công trình bị hư hỏng do chịu tác động đột xuất như gió, bão, lũ lụt, động đất, va đập, cháy và những tác động đột xuất khác hoặc khi bộ phận công trình, công trình có biểu hiện xuống cấp ảnh hưởng đến an toàn sử dụng, vận hành, khai thác công trình.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của sinh viên tại nhà ở sinh viên

1. Quyền của sinh viên.

a) Được sử dụng phòng ở và các trang thiết bị kèm theo đúng hợp đồng thuê;

b) Yêu cầu đơn vị quản lý vận hành sửa chữa kịp thời những hư hỏng tài sản của phòng ở, phòng tắm, phòng vệ sinh phục vụ sinh hoạt của sinh viên.

c) Được gia hạn hợp đồng hoặc ký tiếp hợp đồng thuê phòng ở nếu vẫn thuộc đối tượng và có đủ điều kiện được bố trí thuê phòng nhà ở sinh viên;

d) Tham gia các hoạt động xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động khác trong khu nhà ở sinh viên.

2. Nghĩa vụ của sinh viên.

a) Chấp hành đầy đủ những quy định, nội quy đã ban hành sử dụng trong nhà ở sinh viên;

b) Thực hiện đầy đủ những cam kết trong hợp đồng;

c) Sử dụng nhà ở đúng mục đích, giữ gìn trật tự, vệ sinh môi trường, các trang thiết bị của phòng ở và có trách nhiệm trả tiền để sửa chữa những hư hỏng, bồi thường thiệt hại do mình gây ra;

d) Trả đủ tiền thuê phòng đúng thời hạn ghi trong hợp đồng, thanh toán đầy đủ đúng thời hạn các chi phí sử dụng điện, nước và các dịch vụ khác (nếu có);

đ) Trả lại chỗ ở cho đơn vị quản lý vận hành khi chấm dứt hợp đồng thuê ở và nhận lại tiền ký cược theo quy định.

3. Quyền và nghĩa vụ của Ban tự quản nhà ở sinh viên.

a) Tuyên truyền, vận động sinh viên chấp hành nội quy sử dụng nhà ở do đơn vị quản lý vận hành nhà ở sinh viên quy định; ngăn ngừa và báo cáo kịp thời với đơn vị quản lý vận hành để có biện pháp xử lý các trường hợp vi phạm xảy ra trong khu nhà ở sinh viên;

b) Tổ chức các hoạt động giữ gìn vệ sinh, môi trường và hoạt động văn hoá, thể dục, thể thao trong khu nhà ở sinh viên;

c) Định kỳ hàng tháng, Ban tự quản nhà ở sinh viên có trách nhiệm báo cáo đơn vị quản lý vận hành về tình hình sử dụng nhà ở và phản ánh những kiến nghị, đề xuất của sinh viên thuê nhà về những vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý vận hành nhà ở sinh viên.

d) Ban tự quản nhà ở sinh viên được giảm 15% giá thuê phòng theo giá được phê duyệt.

Điều 8. Quản lý tài chính của nhà ở sinh viên

1. Nguyên tắc thu chi nhà ở sinh viên.

a) Thu tiền đúng giá cho thuê nhà ở sinh viên được phê duyệt.

b) Chi cho bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa nhà ở sinh viên.

c) Chi thanh toán các khoản chi quản lý vận hành nhà ở sinh viên theo quy định.

2. Quản lý chi phí thu chi nhà ở sinh viên.

a) Các nguồn thu của nhà ở sinh viên: Ngân sách Nhà nước cấp (nếu có); thu từ cho thuê phòng ở tại nhà ở sinh viên; thu từ các hoạt động dịch vụ, cho thuê mặt bằng phục vụ sinh viên; các nguồn thu hợp pháp khác (nếu có).

b) Chi phí quản lý vận hành, bao gồm các chi phí hợp lý để đảm bảo vận hành nhà ở sinh viên theo quy định nhưng không vượt tỷ lệ % trong cơ cấu giá cho thuê được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

c) Chi phí bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa nhà ở sinh viên: Nguồn kinh phí bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa công trình được thực hiện từ nguồn thu cho thuê nhà ở sinh viên và ngân sách Nhà nước cấp (nếu có); Sở Xây dựng trách nhiệm quản lý, thanh toán, quyết toán kinh phí bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa công trình xây dựng theo quy định.

d) Thu và nộp số tiền thu được từ cho thuê nhà ở sinh viên và các dịch vụ trong nhà ở sinh viên theo quy định tại Thông tư số 124/2016/TT-BTC ngày 03/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Sở Xây dựng

1. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động của nhà ở sinh viên. Kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện quản lý, vận hành, khai thác nhà ở sinh viên.

2. Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan trong việc thẩm định đơn giá cho thuê phòng ở và giá các loại dịch vụ trong khu nhà ở sinh viên, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Theo dõi, xử lý các vấn đề về bảo trì nhà ở sinh viên nhằm đảm bảo chất lượng và hiệu quả sử dụng.

4. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình quản lý, sử dụng nhà ở sinh viên trên địa bàn thành phố Cao Lãnh theo định kỳ 6 tháng, 01 năm hoặc theo yêu cầu đột xuất.

Điều 10. Đơn vị quản lý vận hành

1. Tiếp nhận tài sản và tổ chức quản lý vận hành, bảo trì và sử dụng tài sản nhà ở sinh viên theo đúng quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và quy định pháp luật hiện hành.

2. Xây dựng và ban hành nội quy, quy chế quản lý nội bộ, việc sử dụng, vận hành khai thác nhà ở sinh viên thực hiện theo đúng hướng dẫn của Bộ Xây dựng và Quy chế này.

3. Chịu trách nhiệm bảo trì, đảm bảo công trình vận hành ổn định bình thường. Việc bảo trì công trình phải tuân theo quy định của pháp luật về xây dựng.

4. Hàng năm có trách nhiệm lập dự toán, quyết toán các khoản thu, chi và trình phê duyệt theo quy định của pháp luật.

5. Có trách nhiệm nộp số tiền thu được từ cho thuê vào tài khoản tạm giữ mở tại Kho bạc Nhà nước do Sở Xây dựng làm chủ tài khoản trước ngày 30 hàng tháng.

6. Báo cáo định kỳ hàng quý hoặc đột xuất cho Sở Xây dựng về tình hình quản lý, vận hành, khai thác nhà ở sinh viên và tình hình thu chi tài chính theo quy định.

Điều 11. Công an tỉnh

1. Chỉ đạo Công an các địa phương phối hợp với đơn vị quản lý vận hành trong việc thực hiện đăng ký tạm trú, tạm vắng, phòng, chống cháy nổ, đảm bảo an ninh trật tự và các vấn đề khác có liên quan trong nhà ở sinh viên.

2. Xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc phạm vi quản lý của ngành Công an.

Điều 12. Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các phường có nhà ở sinh viên thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động của nhà ở sinh viên, phối hợp với các cơ quan có liên quan xử lý các vấn đề phát sinh.

Điều 13. Các cơ sở đào tạo

1. Thông báo cho sinh viên thuộc Trường quản lý biết về điều kiện thuê phòng nhà ở sinh viên của thành phố Cao Lãnh.

2. Xác nhận vào đơn đăng ký thuê phòng nhà ở sinh viên theo mẫu ban hành theo quy định.

3. Phối hợp với đơn vị quản lý vận hành trong công tác quản lý sinh viên và xử lý các vấn đề phát sinh.

Điều 14. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh mới, đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan, chính quyền địa phương gửi ý kiến về Sở Xây dựng để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định việc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Hùng